

**ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÃI CHÁY  
CHI BỘ TRƯỜNG TIỂU HỌC BÃI CHÁY**

\*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

---

*Hạ Long, ngày 04 tháng 11 năm 2023*

### **HỘI NGHỊ HỌC TẬP**

**Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 và Quy định số 117-QĐ/TW ngày 18/8/2023 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 34-CT/TU, ngày 23/6/2023; Chỉ thị số 37-CT/TU, ngày 21/7/2023 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ Quảng Ninh**

Thời gian: 8 giờ, ngày 04/11/2023

Địa điểm: Trường Tiểu học Bãi Cháy

Báo cáo viên: Đ/c Nguyễn Thị Hương- Bí thư chi bộ.

Nội dung:

1/Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ

2/ Quy định số 117-QĐ/TW ngày 18/8/2023, về xin lỗi và phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan

3/ Chỉ thị số 34-CT/TU, ngày 23/6/2023 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng số liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 gắn với chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

4/ Chỉ thị số 37-CT/TU, ngày 21/7/2023 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ về đổi mới phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.

**Phần 1; Quán triệt nội dung Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ (sau đây gọi là Quy định 114) thay thế Quy định 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị.**

- Quy định số 114-QĐ/TW gồm 5 Chương, 16 điều quy định về hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; trách nhiệm kiểm soát quyền lực và phòng,

chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ và xử lý vi phạm. Phạm vi điều chỉnh được mở rộng hơn so với Quy định 205

Đối tượng áp dụng được bổ sung: “**Đối tượng** áp dụng là tổ chức, cá nhân có **thẩm quyền, trách nhiệm** và có liên quan trong công tác cán bộ”.

- Về hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ: Quy định tách riêng 01 chương gồm 03 điều (Điều 3, Điều 4, Điều 5) để giải thích, làm rõ các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ, cụ thể:

**08** hành vi lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn (Điều 3): Cơ bản kế thừa một số hành vi bao che, tiếp tay chạy chức, chạy quyền tại Quy định 205; đồng thời, có bổ sung một số hành vi mới:

- Lòng ghép ý đồ cá nhân khi thực hiện các khâu trong công tác cán bộ vì động cơ, mục đích vụ lợi hoặc có lợi cho nhân sự trong quá trình thực hiện công tác cán bộ.

- Chỉ đạo, tham mưu các khâu trong công tác cán bộ theo quy định tại Khoản 1, Điều 2 Quy định này đối với nhân sự không đủ điều kiện, tiêu chuẩn; không đúng nguyên tắc, quy định, quy trình, quy chế, quyết định.

- Khi nhận được đơn, thư phản ánh, tố cáo hoặc biết nhân sự có hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ nhưng thoả hiệp, dung túng, bao che không xử lý theo thẩm quyền, xử lý không đúng quy định hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý.

**06** hành vi chạy chức, chạy quyền (Điều 4): Cơ bản kế thừa hành vi chạy chức, chạy quyền tại Quy định 205; đồng thời, có bổ sung hành vi mới: “Chạy tuổi, thâm niên công tác, danh hiệu thi đua, khen thưởng, bằng cấp, phân công, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái, phong, thăng quân hàm... nhằm mục đích đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có được chức vụ, quyền lợi”

**05** hành vi tiêu cực khác (Điều 5): Kế thừa một số nội dung còn phù hợp tại Quy định 205; đồng thời, bổ sung một số hành vi mới:

- Thiếu trách nhiệm hoặc vì động cơ cá nhân làm thất lạc, mất hồ sơ cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý.

- Làm giả, làm sai lệch hồ sơ, tài liệu để được xem xét, thực hiện quy định, quy trình, quy chế, quyết định về công tác cán bộ.

- Báo cáo, lập hồ sơ, kê khai lý lịch đảng viên, lý lịch cán bộ, nhất là lịch sử bản thân và gia đình không đầy đủ, không trung thực.

-Trực tiếp, thông qua người khác, lợi dụng phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội đưa thông tin không đúng sự thật, xuyên tạc, kích động, gây mất đoàn kết nội bộ, ảnh hưởng xấu đến công tác cán bộ.

- Về trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị (Điều 6): Được bổ sung, sửa đổi theo hướng tăng cường phòng ngừa, kiểm soát việc lợi dụng, lạm dụng quyền lực trong công tác cán bộ, cụ thể:

+ Chuyển đổi vị trí công tác, địa bàn, lĩnh vực đối với cán bộ tham mưu, theo dõi, phụ trách công tác cán bộ vi phạm kỷ luật, có dư luận xấu hoặc khi cần thiết.

+ Không bố trí người có quan hệ gia đình đồng thời đảm nhiệm các chức danh có liên quan gồm:

+ Thành viên trong cùng ban thường vụ cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn; tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

+ Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong cùng địa phương, cơ quan, đơn vị.

+ Người đứng đầu cấp ủy đảng hoặc người đứng đầu cơ quan hành chính và người đứng đầu các cơ quan: Nội vụ, thanh tra, tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan, công thương, kế hoạch đầu tư, tài nguyên môi trường, quân đội, công an, toà án, viện kiểm sát ở Trung ương hoặc cùng cấp ở một địa phương.

+ Trong trường hợp không có phương án nhân sự đáp ứng yêu cầu mà nhân sự là người có quan hệ gia đình được tín nhiệm cao, phải báo cáo và được sự đồng ý của cấp ủy cấp trên trực tiếp trước khi bố trí.

- Về trách nhiệm của thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo (Điều 7): Cơ bản kế thừa Quy định 205, có điều chỉnh lại, diễn đạt và bổ sung một số nội dung mới:

+ Tự giác báo cáo với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo mà mình là thành viên khi xem xét nhân sự là người có quan hệ gia đình với mình.

+ Kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.

- Về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo (Điều 8): Được bổ sung, sửa đổi theo hướng đề cao trách nhiệm, vai trò nêu gương của người đứng đầu, cụ thể:

+ Chỉ đạo chấp hành nghiêm nguyên tắc, quy định, quy trình, quy chế, quyết định về công tác cán bộ, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; thực hiện nghiêm Khoản 5, Điều 6 Quy định này. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị cấp dưới trong việc thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về công tác cán bộ.

+ gương mẫu trong xem xét, bố trí người có quan hệ gia đình, thân quen vào vị trí người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc; giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý khác.

+ Bảo đảm yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu, điều kiện, quy trình giới thiệu, đánh giá, hồ sơ nhân sự. Kết luận và báo cáo với cấp thẩm quyền đầy đủ, chính xác, trung thực, khách quan nội dung thảo luận, nhất là những vấn đề còn có ý kiến khác nhau; chịu trách nhiệm về kết luận của mình khi chủ trì hội nghị về công tác cán bộ.

+ Người đứng đầu khi có thông báo nghỉ hưu, thông báo nghỉ công tác chờ nghỉ hưu, chuyển công tác hoặc đang bị xem xét kỷ luật, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo phải báo cáo và được sự đồng ý của thường trực cấp uỷ cấp trên trực tiếp (hoặc cấp uỷ cấp trên trực tiếp đối với những tổ chức đảng không có thường trực cấp uỷ) trước khi thực hiện quy trình công tác cán bộ.

- Về trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan tham mưu (Điều 9)

Bổ sung trách nhiệm trong việc **“giám sát quy trình nhân sự”** và điều chỉnh lại diễn đạt câu chữ cho phù hợp.

- Về trách nhiệm của cán bộ tham mưu (Điều 10)

+ Lược bỏ một số hành vi nghiêm cấm đã được nêu tại Chương II; đồng thời, bổ sung trách nhiệm trong việc:

+ Không tham mưu, đề xuất bố trí cán bộ vi phạm Khoản 5, Điều 6 Quy định này.

+ Chịu trách nhiệm về đề xuất của mình và thẩm định hồ sơ nhân sự kịp thời, đầy đủ, chính xác.

- Về trách nhiệm của nhân sự (Điều 11): Cơ bản kế thừa Quy định 205, có điều chỉnh một số câu chữ cho phù hợp.

- Về trách nhiệm phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ (Điều 12)

+ Nghiêm cấm tổ chức, cá nhân thực hiện các hành vi quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5; cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và các thành viên, người đứng đầu, cán bộ tham mưu, nhân sự thực hiện nghiêm quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11 Quy định này.

+ Cán bộ, đảng viên, đại biểu Quốc hội, đại biểu hội đồng nhân dân có trách nhiệm phát hiện và lắng nghe ý kiến của Nhân dân để phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin cho các cơ quan có thẩm quyền về hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

+ Cập nhật một số chế tài xử lý theo các Quy định hiện hành của Bộ Chính trị.

- Xử lý trách nhiệm khi vi phạm kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ (Điều 13): “**Tập thể, người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên vi phạm Quy định này sẽ bị xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định**”; theo đó, việc xử lý vi phạm của cá nhân được thực hiện theo Quy định hiện hành của Bộ Chính trị. Đối với tập thể và người đứng đầu vi phạm thì xem xét trách nhiệm của tập thể và từng cá nhân liên quan để xử lý theo quy định.

- Xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ (Điều 14): Các biện pháp xử lý được cập nhật, đồng bộ với Quy định số 80-QĐ/TW về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và Quy định số 41-QĐ/TW về miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ.

+ Bị khiển trách thì sau thời hạn ít nhất 12 tháng kể từ ngày quyết định khiển trách có hiệu lực thì hành mới được xem xét quy hoạch cán bộ. Không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.

+ Bị cảnh cáo thì xem xét miễn nhiệm chức vụ. Sau thời hạn ít nhất 30 tháng kể từ ngày quyết định miễn nhiệm có hiệu lực thì hành mới được xem xét quy hoạch cán bộ. Không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.

+ Bị cách chức thì sau thời hạn ít nhất 60 tháng kể từ ngày quyết định cách chức có hiệu lực thì hành mới được xem xét quy hoạch cán bộ. Không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.

+ Bị khai trừ ra khỏi Đảng thì đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét buộc thôi việc hoặc chấm dứt hợp đồng lao động.

+ Đối với các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ có kết luận vi phạm thì chuyển hồ sơ đến các cơ quan chức năng để xem xét, xử lý theo quy định.

- Tổ chức thực hiện (Điều 15): Cơ bản kế thừa Quy định 205, đồng thời, Bộ Chính trị giao trách nhiệm cụ thể hơn cho các cơ quan liên quan trong tổ chức thực hiện Quy định 114,

- Hiệu lực thi hành (Điều 16): Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức chạy quyền.

### **\* Đối chi bộ nhà trường**

Thực hiện tốt lãnh đạo chỉ đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường; tăng cường công tác kiểm tra giám sát phòng chống tham nhũng tiêu cực lãng phí, chỉ đạo hội đồng trường; công đoàn; thanh tra nhân dân thực hiện tốt công tác giám sát các chế độ chính sách hoạt động của nhà trường. Phát huy dân chủ công khai minh bạch

về kế hoạch giáo dục, các khoản thu chi ngân sách và đối với người học, đánh giá thi đua khen thưởng...

**Phần 2; Quán triệt nội dung Quy định số 117-QĐ/TW ngày 18/8/2023, về xin lỗi và phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan**

Quy định số 117 cùng với Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm... thể hiện rõ tinh thần nghiêm minh, công bằng và đề cao tinh thần tự phê bình và phê bình trong Đảng; tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, sai phạm cần bị kỷ luật nghiêm minh song cũng đặt ra yêu cầu cần xem xét đến đóng góp của họ để xử lý hợp tình, hợp lý, tránh phiến diện, một chiều...

Quy định số 117 gồm 4 chương, 15 điều, đề cập cụ thể các nội dung, quy định từ phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nguyên tắc, căn cứ, trình tự thủ tục, thời hạn giải quyết việc xin lỗi và phục hồi quyền lợi cho tổ chức đảng và đảng viên cũng như những quy định giải quyết đối với các trường hợp bị oan nhưng chưa được xin lỗi, phục hồi quyền lợi. Đối tượng áp dụng của Quy định 117 không chỉ đối với tổ chức đảng, đảng viên đang làm việc, công tác mà còn áp dụng đối với những tổ chức đảng đã giải tán, đảng viên đã qua đời...

Theo đó, căn cứ để xác định một tổ chức đảng, đảng viên bị oan gồm: Kết luận hoặc quyết định của tổ chức đảng có thẩm quyền xác định tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan; kết luận, quyết định, bản án của cơ quan chức năng xác định đảng viên bị điều tra, truy tố, xét xử oan dẫn đến tổ chức đảng quyết định thi hành kỷ luật oan.

Theo Quy định số 117 thì việc xin lỗi, phục hồi quyền lợi cho tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan phải được thực hiện kịp thời, công khai, khách quan và do chính tổ chức đảng đã ra quyết định oan thực hiện; cùng với việc xin lỗi, phục hồi quyền lợi phải thực hiện việc bãi bỏ, thu hồi quyết định kỷ luật oan, xem xét trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên tham mưu ra quyết định kỷ luật oan ...

Công tác giải quyết việc xin lỗi và phục hồi quyền lợi cho tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan phải thực hiện triệt để, kể cả khi người bị oan đã qua đời thì vẫn phải tổ chức xin lỗi với thân nhân đảng viên bị oan... Đối với việc bồi thường về vật chất và các lợi ích hợp pháp khác cho người bị oan được thực hiện theo quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường.

Thực tế trong quá trình xử lý, giải quyết công việc trong một số thời điểm không tránh khỏi nhầm lẫn, sai sót. Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng cũng không ngoại lệ... Do đó, phải hết sức thận trọng, khách quan, tỷ mỉ để không bị oan, sai, hạn chế mức thấp nhất oan, sai và khi xảy ra oan, sai phải khắc phục nhanh chóng, kịp thời, theo đúng quy định...

Quy định số 117 cùng với các văn bản có liên quan đi vào thực tiễn sẽ góp phần quan trọng trong khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, vì lợi ích chung. Đồng thời tiếp thêm động lực, niềm tin để cán bộ, đảng viên yên tâm công tác, cống hiến, khắc phục khó khăn, gian khổ, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, vì sự nghiệp xây dựng đất nước ta dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.../.

**Phần 3: Chỉ thị số 34-CT/TU, ngày 23/6/2023 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng số liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 gắn với chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.**

## **I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1.** Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, nhất là người đứng đầu về tầm quan trọng trong việc triển khai, thực hiện có hiệu quả các Kết luận, Chỉ thị, Kế hoạch của Trung ương, của tỉnh, của thành phố và địa phương về công tác chuyển đổi số và triển khai “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (gọi tắt là Đề án 06).

**2.** Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án 06, Chỉ thị số 05/CT-TTg, ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ gắn với thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 09/4/2021 và Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 05/02/2022 của Tỉnh ủy nhằm chuyển đổi số toàn diện, cải cách hành chính, kế thừa và tiếp tục phát huy các kết quả, thành tựu từ hệ thống Chính quyền điện tử đã triển khai, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội phường.

**3.** Quá trình thực hiện phải theo đúng quy định và hướng dẫn; đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống, dữ liệu và bảo mật thông tin công dân, tổ chức. Không nóng vội, chủ quan; tăng cường tính chủ động, tích cực, sáng tạo của từng cấp, từng ngành, từng đơn vị; đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách của

Trung ương, của Tỉnh và các nguồn lực hợp pháp khác, không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

Đến hết năm 2023, cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phường. Đến năm 2025 100% số hoá hồ sơ đầu vào, kết quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ tái sử dụng dữ liệu đã được số hoá phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân; từng bước đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng trên địa bàn.

## **II- NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện**

- Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các ban, ngành, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu phải xác định triển khai Đề án 06, Chỉ thị 05/CT-TTg, ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ gắn với thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 09/4/2021 và Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 05/02/2022 của Tỉnh ủy là nhiệm vụ trọng tâm, phải được tiến hành thường xuyên, liên tục trên cơ sở huy động sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp, lấy lợi ích của người dân làm trung tâm, lấy mục tiêu tăng cường niềm tin và nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ, chất lượng điều hành của cơ quan hành chính Nhà nước góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, toàn diện.

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, trực tiếp chịu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Đề án 06 trong phạm vi được phân công phụ trách; phát huy vai trò, trách nhiệm, cá thể hóa trách nhiệm, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu đề ra.

- Việc triển khai thực hiện Đề án 06 phải có trọng tâm, trọng điểm, bài bản, thực chất, hiệu quả; phân công nhiệm vụ cụ thể theo lĩnh vực, tránh chồng chéo, hình thức; tập trung triển khai các nhiệm vụ theo phương châm “dễ làm trước, khó làm sau, làm từ thấp đến cao, từ nhỏ đến lớn, từ đơn giản đến phức tạp”

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát theo định kỳ, đột xuất về việc thực hiện Đề án 06 tại đơn vị; Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò dẫn dắt của người đứng đầu trong tổ chức triển khai thực hiện. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất; sơ tổng kết; biểu dương khen thưởng; nhân rộng mô hình tiêu biểu, cách làm hay tạo sự lan toả sâu rộng trong xã hội. Kiểm điểm, phê bình đối với tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ theo tiến độ được giao.

### **2. Công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai Đề án 06**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt bằng nhiều hình thức phong phú đa dạng: trên các phương tiện truyền thông, nền tảng mạng xã hội; các buổi sinh hoạt

chi bộ, sinh hoạt đoàn thể, họp tổ dân, khu phố; tuyên truyền trực quan nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và người dân, doanh nghiệp hiểu đúng, đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06 và việc chuyển đổi số toàn diện, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị.

- Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ các đối tượng yếu thế (người già, người khuyết tật...), người có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế và khó khăn trong việc thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, các tiện ích của Đề án 06; tham gia Công dịch vụ công quốc gia và khai thác sử dụng các nền tảng số.

- Lắp đặt các pano, áp phích, biểu ngữ, tạo mã QRcode để người dân truy cập dịch vụ công, tải ứng dụng VNEID và tiện ích của chuyển đổi số... đặt tại bộ phận một cửa phường, trên đường phố, khu vực tập trung đông người,... để người dân dễ tiếp cận, khai thác sử dụng các tiện ích của Đề án 06 và chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân, đồng thời yêu cầu 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước đăng ký, kích hoạt, sử dụng ứng dụng VNeID mức độ 2 và các tiện ích khác của Đề án 06. Từng bước thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử và chữ ký số, sử dụng thương mại điện tử, thanh toán điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số.

### **3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số toàn diện**

- Phối hợp triển khai các chương trình đào tạo, tập huấn về kỹ năng số, quản trị số, lãnh đạo số, chiến lược chuyển đổi số... để đào tạo, tập huấn cho 100% cán bộ lãnh đạo cấp phường.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia tập huấn nâng cao kỹ năng phân tích, xử lý và khai thác sử dụng dữ liệu trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ giải quyết công việc; tạo môi trường làm việc số trên địa bàn

- Phổ cập kỹ năng số, khuyến khích, hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng học trực tuyến mở đại trà. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại...

- Thường xuyên tập huấn cho các Tổ công nghệ số cộng đồng; nâng cao trình độ, kiến thức kỹ năng số cho các thành viên trong Tổ công nghệ số cộng đồng.

### **4. Phát triển hạ tầng, xây dựng cơ sở, nền tảng dữ liệu**

- rà soát, bố trí nguồn lực thực hiện nâng cấp, chuẩn hóa hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin (mạng WAN, mạng LAN, trang thiết bị máy tính, máy in, máy scan) phục vụ triển khai Đề án 06 và kết nối chia sẻ dữ liệu được đảm bảo, an toàn, an ninh mạng.

- Phối hợp Phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng chất lượng cao theo hướng triển khai tắt sóng 2G, giảm tối đa trạm 3G, tăng tỷ lệ trạm 4G.

- Tiếp tục hoàn thiện dữ liệu dân cư của phường đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”, bảo đảm 100% dữ liệu công dân được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tích hợp với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành liên quan (Bảo hiểm xã hội, y tế).

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, bóc tách dữ liệu, cung cấp biểu mẫu nhập liệu gắn với việc sử dụng chữ ký trong thực hiện giải quyết thủ tục hành chính.

- Công tác quản trị vận hành hệ thống thông tin, hệ thống dữ liệu phải được quản lý, giám sát theo quy định, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

### **5. Đẩy mạnh triển khai các nhóm tiện ích phục vụ chuyển đổi số**

- Tiếp tục triển khai thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử cho công dân cư trú và đủ điều kiện trên địa bàn; Hoàn thành cài đặt VNeID và kích hoạt định danh điện tử mức độ 2 cho công dân.

- Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả các nhóm dịch vụ công thiết yếu; tăng cường tuyên truyền hướng dẫn, hỗ trợ hạn chế việc cán bộ nộp hộ, làm thay cho tổ chức công dân.

- Tập trung rà soát các quy trình, biểu mẫu để triển khai thực hiện 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông: liên thông khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; liên thông đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí.

- Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trên diện rộng đảm bảo thu ngân sách nhà nước (thuế, phí, lệ phí) đạt trên 95%; các thủ tục hành chính do công an thực hiện tối thiểu đạt 50%; điện, nước đạt trên trên 95%; chi an sinh xã hội đạt trên 30%; giáo dục đạt trên 90%; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phường đạt 100trạm y tế đạt trên 50%; chợ, các dịch vụ đạt trên 50%.

### **6. Huy động nguồn lực tài chính**

- Sử dụng tổng hợp nguồn lực để thực hiện chuyển đổi số; trong đó, nguồn lực doanh nghiệp công nghệ số tạo bứt phá, nguồn lực của Thành phố đóng vai trò dẫn dắt, nguồn lực từ các chương trình hợp tác là hỗ trợ, nguồn lực trong nhân dân là yếu tố quyết định sự thành công.

- Lòng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan để thực hiện chuyển đổi số; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Hằng năm ưu tiên bố trí nguồn lực phù hợp từ ngân sách để đảm bảo việc triển khai thực hiện Đề án 06 và chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn đảm bảo hiệu quả.

## **III. Đối chi bộ nhà trường**

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người dân tích cực tham gia thực hiện dịch vụ công trực tuyến, hoàn thành việc cấp định danh điện tử và đăng ký tài khoản trên Công dịch vụ công quốc gia.

- Đảng viên, quần chúng thực hiện nghiêm túc định danh điện tử và chuyển đổi số. Chỉ đạo nhà trường thực hiện chuyển đổi số trong quản lý nhà trường, không dùng tiền mặt; thực hiện tuyển sinh trực tuyến; công khai trang web, thực hiện chữ kí số điện tử....

**Phần 4: Chỉ thị số 37-CT/TU, ngày 21/7/2023 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ về đổi mới phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.**

## **I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Nhằm tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ và sâu sắc hơn nữa trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng của phường giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường; các khu phố; tiếp tục hưởng ứng, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua trên tất cả các lĩnh vực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ để phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn Thành phố được phát triển rộng khắp, đồng đều và bền vững, cổ vũ, lôi cuốn các tầng lớp Nhân dân tích cực, hưởng ứng tham gia, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - quốc phòng trên địa bàn phường.

- Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức, đề cao tính thiết thực, hiệu quả của phong trào thi đua. Nâng cao chất lượng khen thưởng, đảm bảo việc khen thưởng được thực hiện công khai, dân chủ, khách quan và đi vào thực chất; tôn vinh đúng đối tượng, đúng thành tích, phát huy mạnh mẽ tác dụng nêu gương, giáo dục các gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt tạo sự lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội.

### **2. Yêu cầu**

- Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường căn cứ nội dung kế hoạch triển khai thực hiện phong trào thi đua và công tác khen thưởng để gắn với chức năng nhiệm vụ và thực tiễn tại cơ quan đơn vị, địa phương mình, đảm bảo thực hiện đồng bộ, thiết thực, hiệu quả. Trong đó, chú trọng đổi mới các nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức các phong trào thi đua nhằm khơi dậy tiềm lực và tạo sự lan tỏa thi đua trong cộng đồng dân cư, doanh nghiệp và toàn xã hội.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng trong công tác thi đua, khen thưởng, chú trọng khen thưởng thành tích đột xuất, chuyên đề, khen thưởng tập thể nhỏ và người lao động trực tiếp; đảm bảo khen thưởng chính xác, kịp thời, công khai và minh bạch.

## **II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác thi đua khen thưởng**

- Tiếp tục tập trung quán triệt, phổ biến các văn bản của Trung ương, của Tỉnh, của Thành phố về công tác thi đua, khen thưởng, nhất là Chỉ thị số 34- CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về việc “*Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng*”, Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật thi đua, khen thưởng gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, làm cho phong trào thi đua trở thành phong trào hành động cách mạng sâu rộng trong toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị toàn phường; tạo sự chuyển biến trong nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng trong giai đoạn hiện nay.

- Tuyên truyền và vận động mọi tầng lớp Nhân dân, toàn xã hội chủ động hưởng ứng, nhiệt tình tham gia các phong trào thi đua bằng việc làm thiết thực, đổi mới, sáng tạo, gia tăng năng suất trong lao động trên các lĩnh vực đời sống xã hội. Phát hiện, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt, các mô hình hay, giải pháp sáng tạo nhằm tạo sự lan tỏa rộng lớn trong phong trào thi đua, phong trào hành động cách mạng của các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn phường. Qua đó phát huy sức mạnh văn hoá, xã hội, con người Quảng Ninh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, trở thành động lực và nguồn lực quan trọng để xây dựng tỉnh Quảng Ninh trở thành tỉnh kiểu mẫu, giàu đẹp, văn minh, hiện đại.

- Chú trọng tuyên truyền, động viên, khen thưởng những cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín phục vụ Nhân dân, sự phát triển của địa phương và tiêu biểu về “*làm đúng, làm nhanh, làm tốt*”, 5 thật (*nghĩ thật, nói thật, làm thật, hiệu quả thật, người dân được thụ hưởng thật*), 6 dám (*dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo vì lợi ích chung*); nói đi đôi với làm, theo việc đến cùng, làm dứt điểm, đo lường được kết quả, hiệu quả, luôn giữ chữ “*tín*”, lấy việc nâng cao chất lượng phục vụ và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm tiêu chí phấn đấu để nhân lên thành sức mạnh lan tỏa thi đua trong Nhân dân và xã hội.

### **2. Tăng cường vai trò của cấp ủy, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng gắn với trách nhiệm người đứng đầu**

- Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo

tổ chức thực hiện tập trung, thống nhất, chặt chẽ, toàn diện công tác tổ chức, phát động, triển khai thực hiện các phong trào thi đua yêu nước do Trung ương, Tỉnh, Thành phố phát động, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Chính quyền, người đứng đầu các cơ quan đơn vị chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng, tăng cường kiểm tra giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa tiêu cực và các biểu hiện thiếu lành mạnh trong công tác thi đua khen thưởng; chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng.

- Các cơ quan quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng bám sát phong trào thi đua của các đơn vị; nâng cao chất lượng thẩm định hồ sơ khen thưởng đảm bảo việc đề xuất khen thưởng được chính xác, đúng người, đúng thành tích.

- Phát huy tốt vai trò tiên phong, gương mẫu và là hạt nhân trong các phong trào thi đua ở cơ sở gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, làm cho phong trào thi đua trở thành phong trào hành động cách mạng trong toàn Đảng bộ.

- Tập trung lựa chọn các lĩnh vực mũi nhọn, khâu yếu, việc khó, việc mới, trọng tâm, đột xuất, cấp bách... để chỉ đạo phát động và tổ chức thi đua theo từng chuyên đề. Chú trọng công tác phát hiện, dày công xây dựng, thường xuyên bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, các ảnh hưởng tích cực trong xã hội, nhất là các tập thể, cá nhân tiêu biểu trực tiếp trong lao động, sản xuất, công tác và học tập; xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong đổi mới phương pháp tổ chức các phong trào thi đua, bảo đảm thực hiện đồng bộ ở cả bốn khâu “*phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến*”.

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của địa phương; đề cao vai trò, giao trách nhiệm đối với người đứng đầu từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong rà soát, xây dựng kế hoạch, lộ trình, chiến lược bồi dưỡng các điển hình tiên tiến theo phương châm chủ động, tích cực, từ xa, từ sớm, từ cơ sở.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu phải thật sự gương mẫu, nêu gương, làm gương, đi đầu trong các phong trào thi đua, quy tụ sự đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, tạo sức lan tỏa tích cực với tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thách thức trong cơ quan, đơn vị, địa phương; gắn kết nhuần nhuyễn giữa thi đua với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn, công việc hàng ngày, tạo ra khí thế mới trong mỗi cơ quan, đơn vị.

### **3. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về thi đua, khen thưởng; nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp**

- Duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới nội dung, phương thức

hoạt động. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Việc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước phải được tiến hành kịp thời, tránh phô trương, hình thức, bảo đảm thiết thực và hiệu quả, rõ nét về mục tiêu gắn với việc thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan, đơn vị. Phát động, tổ chức triển khai các phong trào thi đua phải gắn với việc xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực; chú trọng hơn nữa việc tạo đột phá trong xây dựng điển hình ở các lĩnh vực như y tế, giáo dục đào tạo, văn hóa, bảo vệ môi trường sinh thái, phát triển kinh tế xanh; các phong trào thi đua cổ vũ trong lực lượng vũ trang, công nhân lao động, nhân dân vươn lên thoát nghèo bền vững, thi đua để xây dựng xã hội trật tự kỷ cương, an ninh, an toàn..., góp phần xây dựng thành phố Hạ Long là thành phố kiểu mẫu trong mọi lĩnh vực văn hoá, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng.

- Kết hợp chặt chẽ thi đua với khen thưởng; khen thưởng đúng người, đúng việc, bảo đảm thực chất, kịp thời, khách quan, công khai, minh bạch, có tác dụng giáo dục, nêu gương, chú trọng phát hiện bồi dưỡng nhân tố mới, tránh hình thức, tràn lan, cào bằng. Chú trọng công tác xét duyệt khen thưởng các tập thể, cá nhân tham gia phong trào thi đua yêu nước theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, bảo đảm tính động lực của thi đua, khen thưởng. Quan tâm hơn nữa công tác khen thưởng chuyên đề, đột xuất.

- Nâng cao chất lượng thẩm định hồ sơ khen thưởng, đảm bảo việc tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân được chính xác, có tác dụng nêu gương, giáo dục và có sức lan tỏa trong cơ quan, đơn vị. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước cấp ủy, tổ chức đảng và pháp luật về việc đề nghị các hình thức khen thưởng, nhất là hình thức khen thưởng bậc cao và chất lượng hồ sơ được trình khen thưởng. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua, khen thưởng; cải cách hành chính trong việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đề nghị khen thưởng.

- Củng cố tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, nâng cao năng lực quản trị xã hội, quản lý Nhà nước, năng lực điều hành; tập trung khắc phục triệt để tình trạng “*hướng dẫn, tham mưu không rõ*”, “*làm việc cầm chừng*”, “*chậm dốt điểm*”. Quyết tâm xây dựng chính quyền liêm chính, dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương, bám sát thực tiễn, hành động quyết liệt, hiệu lực, hiệu quả; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Đẩy mạnh cải cách hành chính, quan tâm nâng cấp cơ sở vật chất,

trang thiết bị phục vụ ứng dụng sâu rộng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyên đổi số toàn diện. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, sự năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, tiếp tục đổi mới tư duy, nếp nghĩ, cách làm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Tăng cường phân cấp, phân quyền, ủy quyền, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

#### **4. Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp để nâng cao tính thiết thực, hiệu quả của các phong trào thi đua và công tác khen thưởng**

Các phong trào thi đua cần được tổ chức, phát động với nội dung, hình thức phong phú, hấp dẫn. Phong trào thi đua phải gắn chặt với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội phải thiết thực, phù hợp. Chống mọi biểu hiện hình thức và chạy theo thành tích trong tổ chức phong trào thi đua. Các phong trào thi đua phải tổ chức theo đợt, theo chuyên đề, theo từng cấp, từng thời điểm, giai đoạn cụ thể.

Thông qua các phong trào thi đua cần tăng cường phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến. Công tác xây dựng điển hình tiên tiến phải được thực hiện từ cơ sở và thực hiện đồng bộ ở bốn khâu “*Phát hiện - Bồi dưỡng - Tổng kết - Nhân rộng điển hình tiên tiến*”. Phân đầu mỗi ngành, lĩnh vực, khu phố lựa chọn được các điển hình tiêu biểu, xuất sắc toàn diện để phổ biến, nêu gương và nhân rộng.

- Chú trọng công tác phát hiện, dày công xây dựng, thường xuyên bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng các mô hình điển hình, điển hình tiên tiến, các ảnh hưởng tích cực trong xã hội. Phát hiện, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất, đặc biệt xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng. Chú trọng khen thưởng người trực tiếp lao động, sản xuất, công tác, chiến đấu; Quan tâm khen thưởng tập thể, cá nhân ở cơ sở.

Tổ chức đăng ký thi đua cùng các điển hình tiên tiến để phong trào thi đua thực sự phát huy tác dụng và đi vào chiều sâu. Thực hiện nghiêm túc việc đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua để công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua. Tăng cường kiểm tra, giám sát ngăn ngừa các biểu hiện tiêu cực trong công tác thi đua, khen thưởng.

### **III. Đối chi bộ nhà trường**

Chỉ đạo nhà trường xây dựng kế hoạch phong trào thi đua yêu nước dạy tốt học tốt nâng cao chất lượng giáo dục. Tổ chức phát động và triển khai có hiệu quả

các phong trào thi đua; thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chỉ thị 37 về đổi mới phong trào thi đua khơi dậy tiềm năng khát vọng cống hiến, khát vọng học tập của cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường.

Nơi nhận:

- Đảng ủy phường (b/c);
- Các Đ/c chi ủy viên;
- Đảng viên chi bộ;
- Các tổ chức đoàn thể;
- Lưu: CB.

**T/M CHI ỦY**

**BÍ THƯ**

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Nguyễn Thị Hương', written in a cursive style.

**Nguyễn Thị Hương**